

Số: 14/QĐ-TA

C, ngày 24 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH LẠNG SƠN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán: Bà Phan Thị Thanh Huyền
- Thư ký phiên họp: Ông Nông Văn Đông.

Ngày 24 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 14/QĐ-TA ngày 16 tháng 7 năm 2024 đối với:

Vi Văn H1; giới tính: Nam; sinh ngày 09 tháng 4 năm 1985; căn cước dân: 020085003605, ngày cấp 08 tháng 01 năm 2024; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; nguyên quán: Xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; tiền án: có 01 tiền án, ngày 24/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 (chín) năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy (chấp hành xong ngày 12/12/2023); tiền sự: Ngày 29/5/2024 bị Công an xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức xử phạt cảnh cáo; nhân thân: Ngày 30/12/2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; con ông Vi Văn T (đã chết) và con bà Phan Thị L. Vi Văn H1 vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

- Đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện C, tỉnh Lạng Sơn: Ông Hoàng Văn T1 - Phó Trưởng phòng.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn: Ông Nông Ngọc Hưng - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Vi Văn H1 là người sử dụng trái phép chất ma túy đã bị công an xã H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (hình thức cảnh cáo) và bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H ban hành quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 29/5/2024 quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn là 01 năm, kể từ ngày 29/5/2024. Đang trong thời gian bị

quản lý, Vi Văn H1 không chấp hành tốt các quy định của pháp luật, lại tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 27/6/2024 của Công an xã H đối với Vi Văn H1 cho kết quả dương tính với chất ma túy. Công an xã H đã lập biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh trật tự, đồng thời làm công văn đề nghị Trạm Y tế xã H xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Vi Văn H1. Tại phiếu kết quả xác định người nghiện chất ma túy của Trạm y tế xã H, huyện C ngày 30/6/2024 cho kết quả Vi Văn H1 nghiện chất ma túy Heroin. Ngày 01/7/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H đã ban hành Quyết định số 133/QĐ-UBND quyết định dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Vi Văn H1. Công an xã H ban hành thông báo số: 59/TB-CAX ngày 01/7/2024 thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy và đề nghị Vi Văn H1 đi đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo Điều 28 Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Hết thời hạn đăng ký cai nghiện tự nguyện, Công an tiến hành xác minh tại Ủy ban nhân dân xã H và cơ sở điều trị Methadone thuộc Trung tâm Y tế huyện C thì được biết từ ngày 01/7/2024, Vi Văn H1 không đăng ký cai nghiện tự nguyện và đăng ký điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Ủy ban nhân dân xã H và Cơ sở điều trị Methadone thuộc Trung tâm Y tế huyện C về việc Vi Văn H1 đăng ký uống Methadone. Ngày 06/7/2024 Ủy ban nhân dân xã H đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế và ban hành Thông báo số: 41/TB-UBND ngày 06/7/2024 thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đồng thời Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, huyện C đã ban hành Quyết định số: 137/QĐ-UBND quyết định về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và giao cho gia đình quản lý trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 08/7/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H đã ban hành công văn số 02/ĐN-CNBB đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vi Văn H1.

Sau khi hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị phát hiện, Vi Văn H1 đã khai và viết bản tường trình tại Công an xã H, huyện C khẳng định bản thân sử dụng ma túy từ năm 2005, hiện nay vẫn thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy, lần sử dụng gần nhất là vào ngày 26/6/2024, đã bị lập biên bản vi phạm hành chính và được thông báo hướng dẫn đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nhưng bản thân không tham gia chương trình cai nghiện tự nguyện nào.

Tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện C, tỉnh Lạng Sơn trình bày ý kiến: Đối tượng Vi Văn H1 là người sử dụng trái phép chất ma túy đang trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi cư trú lại tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện C, tỉnh Lạng Sơn xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vi Văn H1. Trong quá trình lập hồ

sơ người bị đề nghị đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, đây là tình tiết giảm nhẹ cho người bị đề nghị theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; ngày 30/12/2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử 07 (bảy) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy nên được coi là có nhân thân xấu. Có 01 tiền án, ngày 24/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 (chín) năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy (chấp hành xong ngày 12/12/2023); tiền sự: Ngày 29/5/2024 bị Công an xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức xử phạt cảnh cáo. Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện C, tỉnh Lạng Sơn đề nghị đưa đối tượng Vi Văn H1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là từ 20 đến 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn qua kiểm sát việc giải quyết vụ việc từ khi thụ lý đến thời điểm xét hợp Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã thực hiện đúng quy định tại Điều 3, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 12, Điều 13, Điều 17, Điều 18, Điều 21 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 105, Điều 106 Luật xử lý vi phạm hành chính; điểm a khoản 1 Điều 33, Điều 40, Điều 42 Điều 43, Điều 44, Điều 46 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy, xét thấy có căn cứ đưa Vi Văn H1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian chấp hành từ 20 tháng đến 24 tháng theo đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

XÉT THẤY:

Hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vi Văn H1 được thực hiện như sau:

Hồ sơ đề nghị đã có đầy đủ các giấy tờ, tài liệu theo quy định tại khoản 1 Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính gồm: Bản tóm tắt lý lịch của người bị đề nghị đầy đủ theo quy định; Biên bản vi phạm đối với Vi Văn H1 không đăng ký cai nghiện tự nguyện, không đăng ký điều trị nghiện bằng thuốc thay thế. Quyết định số: 137/QĐ-UBND Quyết định về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; các tài liệu chứng minh những hành vi vi phạm pháp luật của đối tượng, thể hiện rõ hành vi vi phạm hành chính về sử dụng trái phép chất ma túy, phù hợp theo quy định tại Điều 95, 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính cùng với bản tường trình của người vi phạm.

Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính thì thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính là 03 tháng, kể từ ngày cá nhân thực

hiện lần cuối hành vi vi phạm. Tính từ ngày 26/6/2024 là ngày Vi Văn H1 thực hiện hành vi vi phạm lần cuối bị phát hiện (ngày 27/6/2024) thì thời hiệu vẫn đảm bảo phù hợp theo quy định.

Đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính Vi Văn H1 là nam giới, sinh ngày 09/4/1985, không có căn cứ chứng minh bị mất hoặc hạn chế năng lực trách nhiệm hành chính nên đủ điều kiện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Tại thời điểm Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, chính quyền địa phương nơi đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đã xác nhận đối tượng Vi Văn H1 nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện, không đăng ký điều trị nghiện bằng thuốc thay thế tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện C và Trung tâm y tế huyện C; bản thân Vi Văn H1 đang trong thời gian bị quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy nhưng lại tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên đối tượng đủ điều kiện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020; khoản 12 Điều 2, khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021.

Thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị là đúng theo quy định của pháp luật: Theo khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính, đối tượng có nơi thường trú ổn định tại xã H, huyện C nên thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H và Công an xã có trách nhiệm thu thập tài liệu lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vi Văn H1.

Như vậy, hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vi Văn H1 là đầy đủ trình tự, thủ tục, đảm bảo hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Hành vi của Vi Văn H1 là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân Vi Văn H1 đủ năng lực trách nhiệm hành chính, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm các quy định của pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương nhưng chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, Vi Văn H1 đã không tuân thủ các quy định của pháp luật về cai nghiện ma túy tự nguyện, vẫn cố ý thực hiện hành vi vi phạm do vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Tại phiên họp đại diện Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện C, tỉnh Lạng Sơn đề nghị đưa đối tượng Vi Văn H1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 20 đến 24 tháng. Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm mà Vi Văn H1 gây ra thì cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vi Văn H1 trong một thời gian nhất định để Vi Văn H1 lao động, học văn hóa, học nghề, sinh hoạt dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc, có như vậy mới có thể răn đe, giáo dục Vi Văn H1 trở thành người công dân có ích cho gia đình, cho xã hội và phòng ngừa chung tội phạm tuy nhiên cũng cần xem xét đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của đối tượng để đưa ra mức áp dụng cho phù hợp. Xét về nhân thân: Vi Văn H1 là người nghiện ma túy; ngày 30/12/2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử 07 (bảy)

năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy nên được coi là có nhân thân xấu; có 01 tiền án, ngày 24/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 (chín) năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; có 01 tiền sự: Ngày 29/5/2024 bị Công an xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức xử phạt cảnh cáo. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Vi Văn H1 tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Trên cơ sở xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, xét thấy mức đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện C và Viện kiểm sát nhân dân huyện C tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 105 và Điều 106 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy.

Căn cứ Điều 3, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 12, Điều 13, Điều 17, Điều 18, Điều 21, Điều 23, Điều 24, Điều 25, Điều 31, Điều 32, Điều 33 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 33, Điều 40, Điều 42, Điều 43, Điều 44, Điều 46; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: K, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đối với Vi Văn H1, sinh ngày 09 tháng 4 năm 1985; hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 22 (hai mươi hai) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định:

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định (ngày 24 tháng 7 năm 2024).

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc huyện C, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- Phòng LĐ,TB,XH-DT huyện C;
- Công an huyện C;
- VKSND huyện C;
- UBND xã Hòa Bình, huyện C;
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Phan Thị Thanh Huyền